| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số 51/2021/QĐST-HNGĐ | An Khê, ngày 19 tháng 5 năm 2021 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Minh T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 6, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Từ Văn H, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 6, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Minh T và anh Từ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về việc nuôi con*: Chị T và anh H có 02 con chung là Từ Thị Phương T1, sinh ngày 03/3/1996 và Từ Thị Thanh T2, sinh ngày 16/10/2003. Cháu Thảo đã trên 18 tuổi và tự lập được nên chị T và anh H không yêu cầu giải quyết.

Giao cho chị Trần Thị Minh T trực tiếp nuôi con là cháu Từ Thị Thanh T2, sinh ngày 16/10/2003, khi cháu T2 chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị T không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Trần Thị Minh T và anh Từ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị Minh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010013 ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Trần Thị Minh T 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Từ Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Các đương sự;
- UBND xã CA, huyện ĐP (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Bích Thảo**